

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ N
TỈNH N**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số 64/2023/HSST
Ngày 01/6/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ N - TỈNH N**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Bích T

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hoàng Thị P

Bà Hoàng Thị Kim P

-Thư ký phiên toà: Ông Bùi Đức T, Thư ký Toà án nhân dân thành phố N - tỉnh N.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố N - tỉnh N tham gia phiên toà:
Bà Nguyễn Thị P, Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 6 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh N xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 57/HSST ngày 28 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 59/2023/QĐXXST-HS ngày 17/5/2023 đối với bị cáo:

Lã Văn NH, sinh năm 1991. Tên gọi khác: Không. Nơi cư trú: Thôn Đ, xã N, thành phố N, tỉnh N. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Trình độ văn hóa: 09/12. Nghề NH: Lao động tự do. Con ông: Lã Văn S (đã chết) và bà Điền Thị N. Vợ: Lưu Thị Thu T. Con: có 01 con sinh năm 2019.

Tiền án: Không có.

Tiền sự: Ngày 07/8/2022 bị Công an thành phố N ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 0100545/ QĐ- XPHC phạt tiền Lã Văn NH 1.500.000 đồng về hành vi “Đánh bạc”. (NH nộp phạt ngày 10/08/2022).

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú kể từ ngày 10/02/2023 đến nay. Có mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Phạm Văn T1 sinh năm 1982, trú tại phố Bắc Thịnh, phường Ninh Sơn, thành phố N, tỉnh N. Vắng mặt.

2. Đỗ Văn Q sinh năm 1993 trú tại thôn Khoái Hạ, xã Ninh Phúc, thành phố N, tỉnh N. Vắng mặt.

3. Nguyễn Hữu T2 sinh năm 1983 trú tại thôn Đoàn Thượng, xã Ninh Phúc, thành phố N, tỉnh N. Vắng mặt.

4. Vũ Văn T3 sinh năm 1983 trú tại thôn Đoài Hạ, xã Ninh Phúc, thành phố N, tỉnh N. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lã Văn NH có một tiền sự về hành vi “*Đánh bạc*” chưa được xóa có mối quan hệ bạn bè với Phạm Văn T1, Đỗ Văn Q, Nguyễn Hữu T2 do đều là lái xe taxi. Khoảng 13 giờ ngày 13/12/2022, Lã Văn NH, Nguyễn Hữu T2, Đỗ Văn Q, Phạm Văn T1 đứng đón khách ở khu vực gần cổng công ty VIENERGY thuộc địa phận phố Thiện Tân, phường Ninh Sơn, thành phố N. Tại đây T2 rủ NH, T1, Q “*làm tí không*”. Mọi người hiểu ý T2 rủ đánh bạc dưới hình thức “*Xóc đĩa*” trên điện thoại di động được thua bằng tiền nên tất cả đồng ý và thống nhất cách chơi như sau:

Khi chơi các đối tượng sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A12, màu đen của Nguyễn Hữu T2 có cài đặt sẵn ứng dụng “*Xoc Dia*” không cần truy cập vào mạng Internet để hoạt động. Khi mở ứng dụng “*Xoc Dia*” ra sẽ có giao diện gồm hình chữ “*Chẵn*”, hình chữ “*Lẻ*”, hình “*Rồng*” hiện lên trên màn hình. Sau đó người chơi thao tác ấn vào nút “*Xóc*” trên màn hình để mở ra các quân vị cho người chơi biết lật ra của “*chẵn*” hoặc lật ra của “*lẻ*”. Từ đó các đối tượng có cơ sở sát phạt, chiếm đoạt tiền bạc của nhau dựa trên đỏ đen, may rủi. Các đối tượng thống nhất mỗi ván bạc chỉ cho phép 4 trên 5 người chơi, 2 người đặt cửa chẵn, 2 người đặt cửa lẻ; người còn lại đợi ván sau chơi thay người khác nhưng không luân phiên, không theo thứ tự nào. Mức đặt cược mỗi ván là 10.000đ/1 người. Người nào đặt trúng cửa sẽ nhận được tiền từ người đặt không đúng cửa. Các đối tượng đánh bạc được khoảng 15 phút thì có Vũ Văn T3 đến và tham gia đánh bạc cùng. Trước khi đánh bạc NH có 50.000 đồng, T2 có 70.000 đồng, Q có 250.000 đồng, T1 có 80.000 đồng, T3 có 150.000 đồng sử dụng vào việc đánh bạc. Tất cả đánh bạc đến 14 giờ cùng ngày thì Tổ công tác Công an phường Ninh Sơn phát hiện bắt quả tang. Thu giữ số tiền trên người các đối tượng sử dụng đánh bạc là 600.000 đồng trong đó thu giữ của NH là 10.000 đồng, Q là 350.000 đồng, T1 là 140.000 đồng, T3 là 100.000 đồng. Ngoài ra còn thu giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A12 của Nguyễn Hữu T2. Số tiền và chiếc điện thoại nói trên đã được chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự thành phố N quản lý để giải quyết cùng vụ án.

Tại bản Cáo trạng số 57/CT-VKS ngày 28/4/2023 Viện kiểm sát nhân dân thành phố N đã truy tố bị cáo Lã Văn NH về tội “*Đánh bạc*” theo khoản 1, khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: T3 bỏ bị cáo Lã Văn NH phạm tội “*Đánh bạc*”. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 36 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo từ 12 đến 15 tháng cải tạo không giam giữ, giao bị cáo cho Chính quyền và địa phương

và gia đình giám sát giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Khấu trừ thu nhập 5% hàng tháng; phạt bổ sung 10 đến 15 triệu đồng. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu sung quỹ số tiền 600.000đồng. Trả lại cho Nguyễn Hữu T2 01 điện thoại Samsung do bị thu giữ. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án. Bị cáo Lã Văn NH phải nộp 200.000^d (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận T1 bộ hành vi đánh bạc của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Bị cáo không có tranh luận gì với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhận định như sau:

[1]. Về hành vi phạm tội:

Lời khai của bị cáo là khách quan phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án, Biên bản làm việc về sự việc đánh bạc thu giữ vật chứng, biên bản kiểm tra điện thoại và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã thể hiện hành vi phạm tội của bị cáo như sau:

Vào khoảng 14 giờ ngày 13/12/2022, tại khu vực gần cổng công ty VIENERGY thuộc phố Thiện Tân, phường Ninh Sơn, thành phố N, Lã Văn NH sau khi được rủ rê đánh bạc, NH đã có hành vi đánh bạc bằng hình thức đánh “Xóc đĩa” được thua bằng tiền cùng với Nguyễn Hữu T2, Phạm Văn T1, Đỗ Văn Q, Vũ Văn T3 bằng chiếc điện thoại Sam sung của Nguyễn Hữu T2 có cài đặt sẵn ứng dụng “Xóc đĩa” (không cần truy cập vào mạng Internet) với tổng số tiền sử dụng đánh bạc là 600.000 đồng thì bị Công an phường Ninh Sơn phát hiện bắt quả tang thu giữ T1 bộ vật chứng. Trong đó: thu giữ của NH là 10.000 đồng, Q là 350.000 đồng, T1 là 140.000 đồng, T3 là 100.000 đồng.

Trước khi đánh bạc bị cáo NH có 50.000 đồng (NH thua 40.000đồng), T2 có 70.000 đồng (T2 đang bị thua), Q có 250.000 đồng (Q đang thắng 100.000đồng), T1 có 80.000 đồng (T1 đang thắng 60.000đồng), T3 có 150.000 đồng (T3 đang thua 50.000đồng).

Do T2, T1, Q, T3 chưa có tiền án, tiền sự, số tiền đánh bạc dưới 5.000.000đồng, chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm về các tội Đánh bạc, Tổ chức đánh bạc, Gá bạc nên đã bị Công an thành phố N xử phạt vi phạm hành chính.

Đối với Lã Văn NH đã có 01 tiền sự về hành vi đánh bạc bị Công an thành phố N xử phạt vi phạm hành chính phạt tiền 1.500.000đồng tại Quyết định số 0100545 ngày 07/8/2022 chưa được xóa nay lại tiếp tục đánh bạc. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trật tự công cộng là khách thể luật hình sự bảo vệ. Bị

cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự. Đối chiếu với quy định pháp luật, hành vi của bị cáo Lã Văn NH đã phạm tội “*Đánh bạc*”. Tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự 2015 như Viện kiểm sát nhân dân thành phố N đã truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Điều 321. Tội đánh bạc

1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

2. ...

3. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng.

Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét đánh giá các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để áp dụng mức hình phạt tương xứng đối với bị cáo.

Xét thấy: Về tình tiết tăng nặng: bị cáo không có. Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo là người bị rủ rê, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Trên cơ sở tính chất hành vi nhân thân như đã nói trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng thêm Điều 36 xử phạt bị cáo hình phạt cải tạo không giam giữ là phù hợp, giao bị cáo cho Chính quyền địa phương nơi cư trú và gia đình quản lý giám sát giáo dục, khấu trừ một phần thu nhập trong thời gian cải tạo không giam giữ để sung quỹ Nhà nước như vậy cũng có tác dụng giáo dục pháp luật và phòng ngừa chung.

Bị cáo đánh bạc là thu lời bất chính nên cần áp dụng thêm khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự phạt tiền bổ sung đối với bị cáo.

[2]. Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

Số tiền 600.000 đồng thu giữ của bị cáo Lã Văn NH và những người tham gia đánh bạc là tiền trực tiếp liên quan đến tội phạm. Căn cứ Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự 2015, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Đối với chiếc điện thoại Sam sung thu giữ của Nguyễn Hữu T2: do hành vi của Nguyễn Hữu T2 chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên không bị xử lý về hình sự, T2 đã bị Công an thành phố N ra Quyết định xử phạm vi phạm hành chính. Do vậy chiếc

điện thoại này là vật chứng chứng minh việc phạm tội của bị cáo Lã Văn NH, không phải là công cụ phương tiện phạm tội, không phải là vật cấm lưu hành hoặc do phạm tội mà có do vậy cần trả lại chiếc điện thoại này cho Nguyễn Hữu T2.

[3]. Các vấn đề khác:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án. Bị cáo Lã Văn NH bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 36 Bộ luật hình sự năm 2015.

T3 bố: Bị cáo Lã Văn NH phạm tội “*Đánh bạc*”.

- Xử phạt: Bị cáo Lã Văn NH **9 (chín)** tháng cải tạo không giam giữ.

- **Phạt tiền bổ sung 10.000.000đồng (mười triệu đồng).**

- Khấu trừ 5% thu nhập hàng tháng trong thời gian cải tạo không giam giữ để sung quỹ Nhà nước.

Giao bị cáo Lã Văn NH cho Ủy ban nhân dân xã Ninh Phúc, thành phố N, tỉnh N giám sát giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Thời gian cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan thi hành án hình sự Công an thành phố N nhận được bản sao bản án và Quyết định thi hành án.

Gia đình bị cáo Lã Văn NH có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã Ninh Phúc, thành phố N, tỉnh N giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian cải tạo không giam giữ.

2. **Xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:** Căn cứ Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự 2015, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 600.000đồng (*Sáu trăm nghìn đồng*).

(*Hiện số tiền đang ở tài khoản của Chi cục thi hành án dân sự thành phố N theo Ủy nhiệm chi lập ngày 04/5/2023 tại Kho bạc Nhà nước tỉnh N.*)

Trả lại 01 chiếc điện thoại Samsung A12 cho Nguyễn Hữu T2.

(Vật chứng có số lượng, đặc điểm theo như Biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an thành phố N và Chi cục thi hành án thành phố N ngày 12/5/2023.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Lã Văn NH phải nộp 200.000^d *(hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày T3 án. Người liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc bản án được niêm yết

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh N
- VKSND tỉnh N.
- VKSND thành phố N
- Công an thành phố N
- Chi cục THA. DS thành phố N
- Thi hành án HS
- Bị cáo, người liên quan
- Lưu hồ sơ
- Lưu cơ quan
- Sở tư pháp
- (Thông báo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(đã ký)**

Nguyễn Thị Bích T